| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN THỦ THỪA**<br>**TỈNH LONG AN** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: 01/2025/HS-ST
Ngày: 03-01-2025

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỦ THỪA, TỈNH LONG AN**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Lưu Thủy

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Trịnh Thế Phương Nam

Ông Nguyễn Hữu Tâm

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Phan Ngọc Nhẩn – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thủ Thừa, tỉnh Long An.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thủ Thừa, tỉnh Long An tham gia phiên tòa***: Ông Nguyễn Anh Thi - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 01 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thủ Thừa, tỉnh Long An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 89/2024/TLST-HS ngày 19 tháng 11 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 88/2024/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 12 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Quốc T; Tên gọi khác: không; Sinh ngày 18 tháng 3 năm 1993; Giới tính: Nam; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: tổ C khóm D, phường F, thành phố C, tỉnh Đồng Tháp. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không. Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: không. Cha: Nguyễn Hùng C, sinh: 1969. Mẹ: Lê Thị Út . Tiền án, tiền sự: không.

Nhân thân:

Ngày 26/12/2017, bị TAND huyện Thanh Bình, tỉnh Đồng Tháp xử phạt 06 tháng tù giam về tội "Trộm cắp tài sản", đã chấp hành xong ngày 04/5/2018.

Ngày 29/03/2021, bị Công an huyện C, tỉnh Đồng Tháp xử phạt 1.500.000đ về hành vi Đánh bạc.

Bị cáo bị bắt tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện T từ ngày 02/8/2024 đến nay.(bị cáo có mặt tại phiên tòa)

- *Bị hại:*

1. Ông Đoàn Văn C1, sinh năm: 1990. Địa chỉ: Ấp B, xã M, huyện T, tỉnh Long An.(vắng mặt)

2. Ông Nguyễn Văn H, sinh năm: 1989; Địa chỉ: Ấp B, xã M, huyện T, tỉnh Long An.(vắng mặt)

3. Bà Phùng Ngọc Kim B, sinh năm: 1976; Địa chỉ: Ấp B, xã B, huyện T, tỉnh Long An.(vắng mặt)

*Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:* ông Lê Trọng N, sinh năm: 1980. Địa chỉ: ấp B, xã B, huyện T, tỉnh Long An.(vắng mặt)

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Quốc T là đối tượng không có nghề nghiệp ổn định, để có tiền tiêu xài T nảy xin ý định trộm cắp tài sản của người khác. Khoảng 10 giờ ngày 28/7/2024, T điều khiển xe mô tô biển số 62F7-1414 đi từ huyện B đến huyện T tìm tài sản để lấy trộm, T điều khiển xe lưu thông trên nhiều tuyến đường. Đến khoảng 14 giờ cùng ngày, tại ấp B, xã M, huyện T, T phát hiện có một căn nhà đang trong quá trình thi công xây dựng, chưa có lắp đặt cửa trước và cửa sau, chỉ được rào lại bằng lưới sắt của ông Đoàn Văn C1, nhưng không có người trông coi nằm cặp đường T. Tại đây, T đi bộ từ bên hông nhà vòng ra cửa sau vào bên trong nhà và lấy trộm 09 cuộn dây điện của ông C1, gồm: 02 cuộn dây điện, nhãn hiệu Taisin, loại 4.0mm, dài 120m; 03 cuộn dây điện, nhãn hiệu Cadivi, loại 2.5mm, dài 60m; 03 cuộn dây điện, nhãn hiệu Cadivi, loại 1.5mm, dài 60m; 01 cuộn dây điện, nhãn hiệu Cadivi, loại 1.5mm, dài 100m; 01 máy cắt cầm tay, nhãn hiệu CAOWAN, loại 02 lưỡi của ông Nguyễn Văn H; 01 mô tơ màu xám, công suất 02HP dùng quay ròng rọc của bà Phùng Ngọc Kim B, T bỏ tất cả tài sản lấy trộm vào hai bao tải màu trắng. Sau khi lấy trộm tài sản T điều khiển xe mô tô 62F7-1414 chở tài sản lấy trộm đi về huyện B. Đến khoảng 15 giờ cùng ngày, trên đường đi T ghé vào một tiệm M nằm trên Quốc lộ A thuộc ấp B, xã B, huyện T do ông Lê Trọng N làm chủ, T bán số tài sản vừa trộm được cho ông N được số tiền là 900.000 đồng, số tiền trên T đã tiêu xài hết.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 913/KL-HĐĐG ngày 02/8/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng huyện T kết luận: 01 mô tơ màu xám, công suất 02HP có giá trị là 743.000đ; 01 máy cắt cầm tay, nhãn hiệu CAOWAN, loại 02 lưỡi có giá trị là 1.050.000đ; 02 cuộn dây điện, nhãn hiệu Taisin, loại 4.0mm, dài 120m trị giá 3.010.000đ; 03 cuộn dây điện, nhãn hiệu Cadivi, loại 2.5mm, dài 60m trị giá 1.627.500đ; 03 cuộn dây điện, nhãn hiệu Cadivi, loại 1.5mm, dài 60m trị giá 1.102.500đ; 01 cuộn dây điện, nhãn hiệu

Cadivi, loại 1.5mm, dài 100m trị giá 583.333đ. Tổng giá trị tài sản tại thời điểm định giá ngày 27/8/2024 là 8.115.000đ.

Tại Cáo trạng số 77/CT-VKS ngày 18/11/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thủ Thừa truy tố Nguyễn Quốc T về tội "Trộm cắp tài sản" quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thủ Thừa giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Quốc T về tội "Trộm cắp tài sản". Trong phần luận tội, Kiểm sát viên đã phân tích, đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 173; Điều 38; Điều 50; điểm s khoản 1 Điều 51; Bộ luật hình sự đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Quốc T từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù.

Về dân sự: ông Đoàn Văn C1 và ông Nguyễn Văn H không yêu cầu Nguyễn Quốc T bồi thường; bà Phùng Ngọc Kim B yêu cầu Nguyễn Quốc T bồi thường số tiền 1.500.000đ. tại phiên tòa bị cáo đồng ý bồi thường cho bà B số tiền theo kết luận định giá tài sản nên ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo

V vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự đề nghị Hội đồng xét xử như sau:

01 cái Cờ lê dài 16cm, một đầu hình tròn, một đầu hình chữ U, trên thân có số "13", đã qua sử dụng; 01 tay vặn chữ L, dài 13cm, một đầu bị uốn cong, trên thân có chữ "SUN" dùng để thực hiện hành vi phạm tội, không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

01 xe mô tô nhãn hiệu FULIJR, màu nâu, biển số 62F7-1414, số máy LC150FMG01929035, số khung FJ1003501650 bị cáo dùng để thực hiện hành vi phạm tội nên tịch thu nộp vào ngân sách Nhà nước.

Bị cáo không thực hiện quyền tranh luận mà xin giảm nhẹ hình phạt.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Căn cứ vào điểm e khoản 2 Điều 260 Bộ luật tố tụng hình sự Hội đồng xét xử xét thấy trong quá trình điều tra, truy tố vụ án thì hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên và kiểm sát viên tiến hành đúng theo các quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Quốc T đã khai nhận hành vi phạm tội đúng như cáo trạng đã nêu, lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại tại CQĐT, biên bản thu giữ vật chứng và các chứng cứ khác mà cơ quan điều tra đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án và đã được xem xét, thẩm tra tại phiên tòa nên có đủ cơ sở khẳng định: Khoảng 14 giờ ngày 28/7/2024, tại Ấp B, xã M, huyện T, Nguyễn Quốc T đã thực hiện hành vi lén lúc lấy trộm tài sản tại căn nhà đang trong quá trình thi công xây dựng của ông Đoàn Văn C1, tài sản lấy trộm gồm: 09 cuộn dây điện của ông C1 trị giá 6.323.333đ; 01 máy cắt cầm tay, nhãn hiệu CAOWAN, loại 02 lưỡi của ông Nguyễn Văn H trị giá 1.050.000đ; 01 mô tơ màu xám, công suất 02HP dùng quay ròng rọc của bà Phùng Ngọc Kim B trị giá 743.000đ. Tổng giá trị tài sản T đã lấy trộm là 8.115.000đ. Do đó hành vi của bị cáo T đã đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

[3] Cáo trạng và lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thủ Thừa đã phản ánh đúng hành vi mà bị cáo T đã thực hiện, phù hợp với các tình tiết khách quan của vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử xác định cáo trạng và lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thủ Thừa là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Hành vi trái pháp luật của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo thực hiện do lỗi cố ý, hành vi đó không chỉ trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của bị hại mà còn gây mất trật tự an toàn xã hội tại địa phương. Bị cáo Nguyễn Quốc T là người có nhân thân xấu. Ngày 26/12/2017, bị TAND huyện Thanh Bình, tỉnh Đồng Tháp xử phạt 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, chấp hành xong án phạt tù vào ngày 04/5/2018. Tuy đã được xóa án tích nhưng bị cáo không lấy đó làm gương cho bản thân, không nghiêm chỉnh chấp hành pháp luật bị cáo lại tiếp tục phạm tội. Do đó, cần thiết phải xử lý bị cáo một hình phạt nghiêm khắc để giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung. Tuy nhiên khi quyết định hình phạt cần xem xét cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ như: sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải.

Đối với ông Lê Trọng N người mua tài sản do Nguyễn Quốc T lấy trộm, ông N không biết đó là tài sản do T trộm cắp mà có và đã bán lại số tài sản trên cho nhiều người không rõ nhân thân lai lịch nên không xem xét.

[5] Về trách nhiệm dân sự: bị hại Đoàn Văn C1, Nguyễn Văn H không yêu cầu bồi thường nên không xem xét. Bị hại Phùng Ngọc Kim B yêu cầu bị cáo bồi thường 1.500.000 đồng, tại phiên tòa bị cáo T đồng ý bồi thường cho bà B số tiền 743.000 đồng theo kết luận định giá nên ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo T.

[6] Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự, Hội đồng xét xử xét thấy:

01 cái Cờ lê dài 16cm, một đầu hình tròn, một đầu hình chữ U, trên thân có số "13", đã qua sử dụng; 01 tay vặn chữ L, dài 13cm, một đầu bị uốn cong, trên thân có chữ "SUN", đã qua sử dụng dùng để thực hiện hành vi phạm tội nên tịch thu tiêu hủy là phù hợp.

01 xe mô tô nhãn hiệu FULIJR, màu nâu, biển số 62F7-1414, số máy LC150FMG01929035, số khung FJ1003501650, bị cáo dùng để thực hiện hành vi phạm tội mêm tịch thu nộp vào ngân sách Nhà nước là phù hợp.

[7] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

**QUYẾT ĐỊNH:**

Tuyên bố: bị cáo Nguyễn Quốc T phạm tội "Trộm cắp tài sản".

1. Căn cứ khoản 1 Điều 173; Điều 38; Điều 50; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Quốc T 01 năm 06 (sáu) tháng tù. Thời gian tù tính từ ngày bị bắt tạm giam 02-8-2024.

Áp dụng Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự: Tiếp tục tạm giam bị cáo Nguyễn Quốc T 45 (bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 03-01-2025) để đảm bảo việc kháng cáo, kháng nghị và thi hành án.

2. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 01 cái Cờ lê dài 16cm, một đầu hình tròn, một đầu hình chữ U, trên thân có số "13", đã qua sử dụng; 01 tay vặn chữ L, dài 13cm, một đầu bị uốn cong, trên thân có chữ "SUN", đã qua sử dụng.

Tịch thu nộp vào ngân sách Nhà nước 01 xe mô tô nhãn hiệu FULIJR, màu nâu, biển số 62F7-1414, số máy LC150FMG01929035, số khung FJ1003501650.

(Vật chứng này do Chi cục thi hành án dân sự huyện Thủ Thừa quản lý theo Quyết định chuyển vật chứng số 46/QĐ-VKS ngày 18/11/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thủ Thừa)

3. Về trách nhiệm dân sự: áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự và Điều 589 Bộ luật Dân sự, buộc Nguyễn Quốc T bồi thường cho bà Phùng Ngọc Kim B 743.000 đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án đối với số tiền chưa trả thì Nguyễn Quốc T còn phải trả thêm tiền lãi tương ứng với thời gian chậm thi hành theo mức

lãi suất qui đinh tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự, trừ trường hợp pháp luật có qui định khác.

4. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 buộc bị cáo Nguyễn Quốc T phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm sung vào ngân sách Nhà nước; buộc bị cáo Nguyễn Quốc T phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

5. Án xử sơ thẩm công khai, báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 03-01-2025). Bị hại và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa thì được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

6. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu yêu cầu thi hành án được thực hiện tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***
- TAND và VKSND tỉnh Long An;
- VKSND huyện Thủ Thừa;
- Chi cục THADS huyện Thủ Thừa;
- Công an huyện Thủ Thừa;
- Sở tư pháp tỉnh Long An;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: Hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Lưu Thủy**